

Phần Thứ Chín: XỬ CỦA NĂM KIẾT PHẦN DƯỚI

Năm kiết phần dưới là: dục ái, sân khuể (giận dữ), thân kiến, giới đạo, nghi.

Hỏi: Năm kiết phần dưới có tánh gì?

Đáp: Dục ái: Là năm thứ dục ái của sáu thức thân. Sân hận: Là năm thứ giận dữ của thân sáu thức. Thân kiến: Ba cõi một thứ là ba thứ. Giới đạo: Ba cõi hai thứ là sáu thứ. Nghi: Ba cõi bốn thứ là mười hai thứ. Ba mươi một thứ này là tánh của năm kiết phần dưới. Tính chất của kiết phần dưới này đã gieo trồng nơi thân nên hiện có một cách tự nhiên.

Nói tánh của kiết xong, tiếp theo nói về hành.

Hỏi: Vì sao gọi là kiết phần dưới? Kiết phần dưới có nghĩa gì?

Đáp: Vì rơi xuống dưới, vì đoạn trừ các ràng buộc (kiết phược) bên dưới, nên nói là kiết phần dưới.

Hỏi: Nếu rơi xuống phần dưới là nghĩa của kiết phần dưới, thì tất cả kiết rơi xuống ba mươi sáu sử của cõi Dục, hai mươi tám sử của cõi Hữu tướng, Vô tướng đều rơi xuống dưới, dứt trừ các trói buộc (phược) phần dưới, vì đã có ba mươi sáu sử cõi Dục, hai mươi tám sử cõi Hữu tướng, Vô tướng thì kiết phần dưới lúc ấy phải lập thành vô lượng kiết phần dưới.

Hỏi: Vì sao chỉ lập năm kiết phần dưới?

Đáp: Vì Đức Thế Tôn nói có tạm thời, có tóm lược, vì muốn lời nói đi đôi với việc làm để giáo hóa chúng sinh.

Hoặc nói: Pháp Phật Thế Tôn nói là chân đế, ngoài pháp này không có pháp nào có thể vượt qua. Đức Phật đã biết tường tận về pháp tướng, biết tường tận về hành. Nếu có tướng của phần dưới thì tướng đó sẽ được lập trong kiết phần dưới, nếu không có tướng phần dưới, thì Đức Phật sẽ không lập trong kiết phần dưới.

Hoặc nói: Dưới nói có hai loại:

1. Giới dưới (Cõi dưới).
2. Địa dưới (Hạng dưới).

Giới dưới là cõi Dục. Địa dưới là hàng phàm phu. Nghĩa là chúng sinh này không vượt qua khỏi cõi dưới (cõi Dục). Vì sao? Vì do dục ái, giận dữ, nên không thể vượt qua. Địa dưới, vì sao? Vì do thân kiến, giới đạo, nghi.

Lại nói dưới có hai thứ:

1. Giới dưới (Cõi dưới).
2. Chúng sinh dưới.

Giới dưới là cõi Dục. Chúng sinh dưới là hàng phàm phu. Như chúng sinh ấy không thể vượt qua cõi dưới. Vì sao? Vì do dục ái, giận dữ, nên không thể vượt qua chúng sinh dưới. Vì sao? Vì thân kiến, giới đạo, nghi.

Hoặc nói: Thuyết ấy nói như người giữ cửa ngục. Như người bị trói trong ngục, có hai người đứng canh và ba người giữ cửa ngục bên ngoài để phòng người tội trốn thoát. Nếu người tù này gây phương tiện tổn hại cho người giữ cổng ngục, như phá ngục chạy trốn. Ba người giữ cổng ngục bên ngoài tùy khoảng cách xa gần của người kia, bắt họ trở lại, trói bỏ vào ngục. Người tù kia tạo ra phương tiện gây tổn hại. Hai người giữ trong ngục tông cửa ngục chạy. Ba người ngoài cửa ngục tùy theo người kia chạy xa gần, bắt trở lại trói bỏ vào ngục. Cũng thế, chúng sinh này bị ái dục, bất tịnh thô ác làm tổn hại, bị sân nhuế làm tổn hại dù có thoát khỏi cõi Dục cho đến cõi Hữu bậc nhất thì thân kiến, giới đạo, nghi kia cũng tóm thâu trở lại, trói chặt trong ngục cõi Dục.

Tôn giả Cù-sa cũng nói: Hai kiết phần dưới vì chưa hết, chưa biết, nên không thể thoát khỏi ngục cõi Dục. Ba kiết phần dưới do chưa dứt hết, chưa biết, dù ở cõi Hữu bậc nhất cũng bị tóm trở lại, trói buộc trong ngục cõi Dục.

Tôn giả Bà-Bạt-la-trà cũng nói: Vì bị buộc ở hai kiết phần dưới, nên không thể ra được, vì ba kiết phần dưới chưa hết, nên phải trở lại cõi Dục.

Hoặc nói: Hiện môn, hiện lược, hiện độ này, nếu có ngần ấy kiết, hoặc một thứ, hai thứ, bốn thứ, năm thứ. Thân kiến nói xong, phải biết là đã nói một thứ. Giới đạo nói xong, phải biết đã nói hai thứ. Dù không có hai kiết khác có thể đạt được hai thứ, phải biết tức hai thứ giới đạo kia cùng pháp tương ứng với giới đạo. Nghi nói xong, phải biết đã nói bốn thứ. Dục ái, sân khuể nói xong, phải biết là nói năm thứ. Nên gọi là hiện môn, hiện lược, hiện độ. Vì thế cho nên Đức Phật lập năm kiết phần dưới.

Hỏi: Vì sao Đức Phật lập dục ái, sân khuể trong năm kiết phần dưới gọi là ở trong xứ của ba căn bất thiện kia? Hoặc hỏi vì sao Phật lập thân kiến, giới đạo, nghi trong năm kiết phần dưới? Là trong nơi ba kiết?

Đáp: Tất cả các báo đều ở trong. Đây cũng thế, báo của hai luận kia là luận này. Như trong Khế kinh của Phật nói: Các Tỳ-kheo! Các thầy có nắm giữ năm kiết phần dưới mà ta đã nói hay không? Các Tỳ-kheo kia im lặng. Đức Thế Tôn lại ba lần bảo với các Tỳ-kheo có nắm

giữ năm kiết phần dưới mà ta đã nói không? Các Tỳ-kheo kia cũng lại ba lần im lặng. Bấy giờ, Tôn giả Man Đổng Chân cũng ở trong chúng, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, vén y vai bên phải, chấp tay, hướng về Thế Tôn, bạch rằng: Bạch Đức Thế Tôn, con đã nắm giữ năm kiết phần dưới như Thế Tôn đã nói.

Nói như thế xong, Đức Thế Tôn bảo Man Đổng Chân: Này Man Đổng Chân! Thế nào là nắm giữ năm kiết phần dưới mà ta đã nói?

Man Đổng Chân thưa: Bạch Đức Thế Tôn! đầu tiên nói kiết phần dưới là dục ái, con đã gìn giữ chúng, sân khuể, thân kiến, giới đạo, nghi, Đức Thế Tôn đã nói là năm kiết phần dưới, con đã giữ gìn chắc chắn.

Đức Thế Tôn nói: Này Man Đổng Chân! Thế nào là gìn giữ năm kiết phần dưới mà ta đã nói? Từ miệng nào mà thọ trì năm kiết phần dưới do ta đã nói? Ta không nói toàn bộ, ông là người ngu si lại nói là toàn bộ.

Hỏi: Như năm kiết phần dưới này, trong tất cả Khế kinh của Phật đã nói, Vì sao Đức Thế Tôn lại quở trách Man Đổng Chân?

Đáp: Tôn giả Man Đổng Chân cho hành là kiết nên nói. Tôn giả nói: Nếu hành là kiết thì bất hành chẳng phải là kiết. Đức Thế Tôn cho kiết chưa dứt trừ hết là kiết nên đã quở trách. Đức Thế Tôn nói: Kiết là hành, bất hành, hành chưa trọn vẹn đều là kiết.

Hoặc nói: Tôn giả Man Đổng Chân cho kiết được hiển hiện ở trước, nên nói.

Tôn giả Man Đổng Chân nói: Nếu kiết đã hiện bày ở trước, tức là kiết, không hiện bày ở trước thì không phải kiết.

Đức Thế Tôn đã thành tựu kiết, cho nên quở trách. Thế Tôn nói: Nếu kiết đã hiện ở trước, hoặc không hiện ở trước, nói chung các kiết đã hình thành đều là kiết. Vì việc này, nên dùng dụ về việc quở trách trẻ con để quở trách.

Man Đổng Chân đối với đại chúng kia có nhiều kiến giải của các dị học nên không cho dụ về việc quở trách trẻ con ấy là quở trách chính mình chăng? Man Đổng Chân, như tuổi nhỏ của trẻ con chưa có ý dục, vì muốn cho người kia không có sử của dục, chỉ vì bị sai khiến, nên gọi là sử của dục ái.

Hoặc nói: Vì Man Đổng Chân cho kiết là ở hiện tại, nên nói.

Tôn giả Man Đổng Chân nói: Nếu kiết hiện tại là kiết, thì các kiết khác chẳng phải kiết. Vì Đức Thế Tôn nói kiết ba đời, cho nên quở trách.

Hoặc nói: Tôn giả Man Đổng Chân cho biết chưa dứt hết là kiết

nên nói.

Tôn giả Man Đồng Chân nói: Nếu kiết chưa dứt hết là kiết thì các kiết khác chẳng phải kiết.

Vì Đức Thế Tôn nói kiết đã dứt hết, chưa dứt hết, nên quở trách. Vì thế cho nên Phật, Thế Tôn đã quở trách Man Đồng Chân.

Nói rộng về xứ của năm kiết phần dưới xong.
